

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2463/SGDDĐT-TCCB
V/v thông báo nhu cầu thiếu giáo
viên của tỉnh Gia Lai năm học
2022-2023 để thực hiện Chương
trình giáo dục phổ thông năm 2018

Gia Lai, ngày 22 tháng 10 năm 2021

Kg: BGDĐT (để ch'áo)
- P. CS SV th' kế h' tiên
SV cho đ'áo phụ
- (c' / ch'áo (để th'áo đ'áo
SV)
- (để)

Kính gửi: các Trường Đại học ¹

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM	
ĐẾN	Số: 492
	Ngày: 28/10/2021
	Lưu hồ sơ số:
	Chuyên:

Thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

Để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngành giáo dục tỉnh Gia Lai hiện nay đang gặp khó khăn khi xác định nguồn tuyển dụng để thay thế số giáo viên nghỉ hưu và số giáo viên thiếu theo yêu cầu tối thiểu đảm bảo dạy và học theo Chương trình phổ thông năm 2018.

Ngoài ra, hiện nay ngành giáo dục tỉnh Gia Lai còn thiếu 2386 giáo viên (Gồm: *Bậc học Tiểu học 1.315 giáo viên; Bậc THCS 704 giáo viên và Bậc THPT 367 giáo viên*) (Có số liệu chi tiết kèm theo) để đáp ứng tối thiểu cho việc dạy học năm học 2022-2023. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai rất mong muốn phối hợp cùng với các trường Đại học thông báo đến sinh viên có hộ khẩu Gia Lai và các tỉnh khác hiện đang theo học tại trường về nhu cầu tuyển dụng giáo viên ở một số bộ môn mới và cấp thiết để đáp ứng nhu cầu dạy học theo Chương trình phổ thông năm 2018 năm học 2022-2023.

Vì vậy, để có cơ sở xây dựng nguồn tuyển dụng giáo viên cho năm học 2022-2023. Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị Lãnh đạo các Trường Đại học phối hợp cung cấp cho số lượng sinh viên đang theo học đại học tại trường sẽ tốt nghiệp ra trường năm học 2021-2022 và ở các năm tiếp theo ở các môn học (có

¹ Trường Đại học Đà Lạt; Trường Đại học mỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh; Trường Đại học Quy Nhơn; Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng; Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng; Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế; Trường Đại học Nghệ thuật - Đại học Huế; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2; Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh; Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương; Trường Đại học Vinh; Trường Đại học Tây Nguyên.

phụ lục chi tiết kèm theo) để Sở làm căn cứ đề xuất xây dựng nguồn tuyển dụng sát với thực tế.

Sở Giáo dục và Đào tạo rất mong quý trường cung cấp số liệu, danh sách sinh viên tốt nghiệp về Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai qua địa chỉ Email: phongtccb.sogialai@gmail.com, số điện thoại: 0269 3821141./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.



GIÁM ĐỐC

Lê Duy Định



PHỤ LỤC CÁC MÔN HỌC CÒN THIẾU
(Kèm theo công văn số: 2463/SGDDĐT-TCCB ngày 22/10/2021
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Giáo viên Tiểu học hiện còn thiếu:

STT	Giáo viên dạy bộ môn	ĐVT	Số lượng	Dự kiến số sinh viên ra trường năm học 2022-2023
	Tổng số		1.315	
1	Giáo viên dạy văn hóa	Người	788	
2	Giáo viên dạy nhạc	Người	24	
3	Giáo viên dạy họa	Người	34	
4	Giáo viên Tin học và công nghệ	Người	150	
5	Giáo viên Ngoại ngữ 1	Người	146	
6	Giáo viên Thể dục	Người	95	
7	Giáo viên Tiếng dân tộc thiểu số	Người	78	

2. Giáo viên THCS hiện còn thiếu:

STT	Giáo viên dạy bộ môn	ĐVT	Số lượng	Dự kiến số sinh viên ra trường năm học 2022-2023
	Tổng cộng		704	
	Môn học bắt buộc		579	
1	Ngữ văn	Người	71	
2	Toán	Người	80	
3	Ngoại ngữ 1	Người	44	
4	Giáo dục công dân	Người	49	
5	Lịch sử và Địa lí	Người	85	
6	Khoa học tự nhiên	Người	99	
7	Công nghệ	Người	51	
8	Giáo dục thể chất	Người	35	
9	Tin học	Người	18	
10	Nghệ thuật	Người	47	
	- Âm nhạc	Người	29	
	- Mĩ thuật	Người	43	
	Môn học tự chọn		125	
1	Tiếng dân tộc thiểu số	Người	81	
2	Ngoại ngữ 2	Người	44	

3. Giáo viên THPT hiện còn thiếu:

STT	Giáo viên dạy bộ môn	ĐVT	Số lượng	Dự kiến số sinh viên ra trường năm học 2022-2023
	Tổng cộng		367	
	Môn học bắt buộc		99	
1	Ngữ văn	Người	33	
2	Toán	Người	23	
3	Ngoại ngữ 1	Người	26	
4	Giáo dục thể chất	Người	7	
5	Giáo dục Quốc phòng và an ninh		10	
	Môn học tự chọn		41	
6	Lịch sử	Người	8	
7	Địa lí	Người	9	
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Người	24	
	Nhóm môn khoa học tự nhiên		38	
9	Vật lí	Người	14	
10	Hóa học	Người	14	
11	Sinh học	Người	10	
	Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật		116	
12	Công nghệ	Người	14	
13	Tin học	Người	13	
14	Âm nhạc	Người	46	
15	Mĩ thuật	Người	43	
	Môn tự chọn		73	
16	Tiếng dân tộc thiểu số	Người	33	
17	Ngoại ngữ 2	Người	40	



DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

	Đơn vị	Địa chỉ
	Trường Đại học Đà Lạt	01 Đường Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
2	Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	5 Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
3	Trường Đại học Quy Nhơn	170 An Dương Vương, Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Quy Nhơn, Bình Định
4	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng	459 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, Đà Nẵng.
5	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	131 Lương Nhữ Hộc, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng
6	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế	32 Lê Lợi, Phú Hội, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế
7	Trường Đại học Nghệ thuật - Đại học Huế	10 Tô Ngọc Vân, Thuận Thành, Tp. Huế, Thừa Thiên Huế
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	136 Xuân Thủy, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
9	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	32 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Xuân Hoà, Phúc Yên, Vĩnh Phúc
10	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
11	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương	18 Ngõ 55, Phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
12	Trường Đại học Vinh	182 Lê Duẩn, Trường Thi, Thành phố Vinh, Nghệ An
13	Trường Đại học Tây Nguyên	567 Lê Duẩn, Ea Tam, Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk